



蝴蝶普查  
2017/18年度記錄  
Butterfly Survey  
Records in 2017/18

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site											
科 Family	學名 Scientific Name	中文俗名 Chinese Common Name	英文俗名 English Common Name	狀況 # Status #	磯頭 San Tau	烏蛟騰 Wu Kau Tang	鹿頸 Luk Keng	大埔林村 (社山及 梧桐寨) She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	元墩下 Yuen Tun Ha	深涌及 榕樹澳 Sham Chung & Yung Shue O	沙頭角 Sha Tau Kok	白沙澳及 荔枝莊 Pak Sha O & Lai Chi Chong	梅窩 Mui Wo	河上鄉、 壟原及 落馬洲 Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	大欖郊野公園 (錦田部分) Tai Lam Country Park (Kam Tin)	總計 Summary
鳳蝶科 Papilionidae	<i>Byasa alcinous</i>	麩鳳蝶	Chinese Windmill	VR												
	<i>Chilasa agestor</i>	褐斑鳳蝶	Tawny Mime	VR												
	<i>Chilasa clytia</i>	斑鳳蝶	Common Mime	C	*						*	*	*	*	*	*
	<i>Graphium agamemnon</i>	統帥青鳳蝶	Tailed Jay	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Graphium cloanthus</i>	寬帶青鳳蝶	Glassy Bluebottle	UC	*				*			*				*
	<i>Graphium doson</i>	木蘭青鳳蝶	Common Jay	C	*		*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Graphium sarpedon</i>	青鳳蝶	Common Bluebottle	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Lamproptera curius</i>	燕鳳蝶	White Dragontail	R	*			*								*
	<i>Pachliopta aristolochiae</i>	紅珠鳳蝶	Common Rose	R	*					*	*					*
	<i>Papilio bianor</i>	碧鳳蝶	Chinese Peacock	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Papilio demoleus</i>	達摩鳳蝶	Lime Butterfly	C	*					*				*	*	*
	<i>Papilio dialis</i>	穹翠鳳蝶	Southern Chinese Peacock	VR		*										*
	<i>Papilio helenus</i>	玉斑鳳蝶	Red Helen	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Papilio machaon</i>	金鳳蝶	Common Yellow Swallowtail	VR												*
	<i>Papilio memnon</i>	美鳳蝶	Great Mormon	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Papilio paris</i>	巴黎翠鳳蝶	Paris Peacock	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Papilio polytes</i>	玉帶鳳蝶	Common Mormon	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Papilio protenor</i>	藍鳳蝶	Spangle	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Papilio thaiwanus</i>	台灣鳳蝶	Taiwanese Mormon	N/A												*
	<i>Papilio xuthus</i>	柑橘鳳蝶	Swallowtail	R								*	*		*	*
<i>Pathysa antiphates</i>	綠鳳蝶	Five-bar Swordtail	C	*		*				*	*	*	*	*	*	
<i>Troides aeacus</i>	金裳鳳蝶	Golden Birdwing	R	*								*		*	*	
<i>Troides helena</i>	裳鳳蝶	Common Birdwing	UC	*			*			*		*		*	*	
粉蝶科 Pieridae	<i>Appias albina</i>	白翅尖粉蝶	Common Albatross	R												
	<i>Appias lycinda</i>	靈奇尖粉蝶	Chocolate Albatross	VR												
	<i>Catopsilia pomona</i>	遷粉蝶	Lemon Emigrant	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Catopsilia pyranthe</i>	梨花遷粉蝶	Mottled Emigrant	VC	*					*	*	*	*	*	*	*
	<i>Catopsilia scylla</i>	鍋蓋遷粉蝶	Orange Emigrant	N/A												*
	<i>Cepora nerissa</i>	黑脈圓粉蝶	Common Gull	C	*		*	*							*	*
	<i>Colias erate</i>	斑緣豆粉蝶	Eastern Pale Clouded Yellow	N/A												
	<i>Delias aialis</i>	紅腋斑粉蝶	Red-breast Jezebel	R												*
	<i>Delias belladonna</i>	艷婦斑粉蝶	Hill Jezebel	VR												*
	<i>Delias hyparete</i>	優越斑粉蝶	Painted Jezebel	UC		*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Delias pasithoe</i>	報喜斑粉蝶	Red-base Jezebel	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Dercas verhuelli</i>	檀方粉蝶	Tailed Sulphur	R												*
	<i>Eurema blanda</i>	槲黃粉蝶	Three-spot Grass Yellow	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Eurema brigitta</i>	無標黃粉蝶	Small Grass Yellow	R		*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Eurema hecabe</i>	寬邊黃粉蝶	Common Grass Yellow	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Eurema laeta</i>	尖角黃粉蝶	Spotless Grass Yellow	VR												*
	<i>Hebomoia glaucippe</i>	鶴頂粉蝶	Great Orange Tip	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Ixias pyrene</i>	橙粉蝶	Yellow Orange Tip	UC				*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Leptosia nina</i>	織粉蝶	Psyche	VR												*



蝴蝶普查  
2017/18年度記錄  
Butterfly Survey  
Records in 2017/18

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site											
科 Family	學名 Scientific Name	中文俗名 Chinese Common Name	英文俗名 English Common Name	狀況 # Status #	磯頭 San Tau	烏蛟騰 Wu Kau Tang	鹿頸 Luk Keng	大埔林村 (社山及 梧桐寨) She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	元墩下 Yuen Tun Ha	深涌及 榕樹澳 Sham Chung & Yung Shue O	沙頭角 Sha Tau Kok	白沙澳及 荔枝莊 Pak Sha O & Lai Chi Chong	梅窩 Mui Wo	河上鄉、 壟原及 落馬洲 Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	大欖郊野公園 (錦田部分) Tai Lam Country Park (Kam Tin)	總計 Summary
粉蝶科 Pieridae	<i>Pieris canidia</i>	東方菜粉蝶	Indian Cabbage White	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Pieris rapae</i>	菜粉蝶	Small Cabbage White	R					*	*	*			*		*
	<i>Prioneris philonome</i>	紅肩鋸粉蝶	Red-spot Sawtooth	VR												
	<i>Prioneris thestylis</i>	鏹粉蝶	Spotted Sawtooth	R											*	*
	<i>Talbotia naganum</i>	飛龍粉蝶	Naga White	N/A												
灰蝶科 Lycaenidae	<i>Acytolepis puspa</i>	鈕灰蝶	Common Hedge Blue	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Allotinus drumila</i>	德鏗灰蝶		N/A												
	<i>Ancema ctesia</i>	安灰蝶	Bi-spot Royal	VR												
	<i>Arhopala bazalus</i>	百嬌灰蝶	Powdered Oak Blue	R					*	*					*	*
	<i>Arhopala birmana</i>	緬甸嬌灰蝶	Burmese Bush Blue	VR					*							*
	<i>Arhopala paramuta</i>	小嬌灰蝶	Hooked Oak Blue	N/A												
	<i>Arhopala pseudocentaurus</i>	銀鏗嬌灰蝶	Centaur Oak Blue	VR			*								*	*
	<i>Arhopala rama</i>	齒翅嬌灰蝶	Dark Himalayan Oak Blue	N/A											*	*
	<i>Artipe eryx</i>	綠灰蝶	Green Flash	UC					*	*						*
	<i>Castalius rosimon</i>	豹灰蝶	Common Pierrot	N/A												
	<i>Catochrysops panormus</i>	藍咖灰蝶	Silver Forget-me-not	VR								*				*
	<i>Catochrysops strabo</i>	咖灰蝶	Forget-me-not	VR	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Celastrina lavendularis</i>	薰衣琉璃灰蝶	Plain Hedge Blue	VR				*	*			*			*	*
	<i>Chilades lajus</i>	紫灰蝶	Lime Blue	C	*		*			*	*	*	*	*	*	*
	<i>Chilades pandava</i>	曲紋紫灰蝶	Plains Cupid	UC	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Chliaria kina</i>	蘭灰蝶	Blue Tit	N/A												
	<i>Creon cleobis</i>	克灰蝶	Broadtail Royal	VR												
	<i>Curetis dentata</i>	尖翅銀灰蝶	Toothed Sunbeam	UC	*	*	*	*					*			*
	<i>Deudorix epjarbas</i>	玳灰蝶	Cornelian	R	*								*	*	*	*
	<i>Eliotia jalindra</i>	伊灰蝶	Banded Royal	VR												
	<i>Euchrysops cnejus</i>	棕灰蝶	Gram Blue	UC			*		*	*	*	*			*	*
	<i>Everes argiades</i>	藍灰蝶	Short-tailed Blue	N/A												
	<i>Everes lacturnus</i>	長尾藍灰蝶	Tailed Cupid	C		*	*		*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Famegana alsulus</i>	砵灰蝶	Small Grass Blue	UC											*	*
	<i>Flos asoka</i>	鎖鑿花灰蝶	Spangled Plush Blue	N/A												
	<i>Freyeria putli</i>	普福來灰蝶	Grass Jewel	VR												
	<i>Heliophorus epicles</i>	斜斑彩灰蝶	Purple Sapphire	C	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Horaga albimacula</i>	白斑灰蝶	Brown Onyx	VR												
	<i>Horaga onyx</i>	斑灰蝶	Common Onyx	R			*					*			*	*
	<i>Iraota timoleon</i>	鐵木菜異灰蝶	Silver Streak Blue	UC	*	*	*		*	*	*	*		*	*	*
	<i>Jamides alecto</i>	素雅灰蝶	Metallic Cerulean	VR				*		*	*	*	*	*	*	*
	<i>Jamides bochus</i>	雅灰蝶	Dark Cerulean	C	*	*			*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Jamides celeno</i>	錫冷雅灰蝶	Common Cerulean	R						*					*	*
<i>Lampides boeticus</i>	亮灰蝶	Long-tailed Blue / Pea Blue	C	*		*	*		*	*	*	*	*	*	*	
<i>Leptotes Plinius</i>	細灰蝶	Oriental Striped Blue	VR				*							*	*	
<i>Mahathala ameria</i>	瑪灰蝶	Falcate Oak Blue	UC		*					*			*	*	*	
<i>Megisba malaya</i>	美姬灰蝶	Malayan	VR													

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site												
科 Family	學名 Scientific Name	中文俗名 Chinese Common Name	英文俗名 English Common Name	狀況 # Status #	磯頭 San Tau	烏蛟騰 Wu Kau Tang	鹿頸 Luk Keng	大埔林村 (社山及 梧桐寨) She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	元墩下 Yuen Tun Ha	深涌及 榕樹澳 Sham Chung & Yung Shue O	沙頭角 Sha Tau Kok	白沙澳及 荔枝莊 Pak Sha O & Lai Chi Chong	梅窩 Mui Wo	河上鄉、 壆原及 落馬洲 Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	大欖郊野公園 (錦田部分) Tai Lam Country Park (Kam Tin)	總計 Summary	
灰蝶科 Lycaenidae	<i>Miletus chinensis</i>	中華雲灰蝶	Common Brownie	VR													
	<i>Nacaduba berenice</i>	百娜灰蝶	Rounded 6-line Blue	VR													
	<i>Nacaduba kurava</i>	古樓娜灰蝶	Transparent 6-line Blue	C	*				*		*	*		*	*	*	
	<i>Neopithecops zalmora</i>	一點灰蝶	Quaker	UC	*			*	*	*	*		*		*	*	
	<i>Pithecops corvus</i>	黑丸灰蝶	Forest Quaker	VR		*	*				*					*	
	<i>Pratapa deva</i>	珀灰蝶	White Royal	VR										*		*	
	<i>Prosotas dubiosa</i>	疑波灰蝶	Tailless Line Blue	N/A													
	<i>Prosotas nora</i>	娜拉波灰蝶	Common Line Blue	N/A													
	<i>Pseudozizeeria maha</i>	酢醬灰蝶	Pale Grass Blue	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Rapala manea</i>	燕灰蝶	Slate Flash	C			*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Remelana jangala</i>	萊灰蝶	Chocolate Royal	C	*		*		*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Sinthusa chandrana</i>	生灰蝶	Broad Spark	R								*			*	*	
	<i>Sinthusa nasaka</i>	娜生灰蝶	Narrow Spark	VR											*	*	
	<i>Spindasis lohita</i>	銀線灰蝶	Long-banded Silverline	C		*		*	*	*	*	*			*	*	
	<i>Spindasis syama</i>	豆粒銀線灰蝶	Club Silverline	UC					*						*	*	
	<i>Tajuria cippus</i>	雙尾灰蝶	Peacock Royal	R								*			*	*	
	<i>Tajuria maculata</i>	豹斑雙尾灰蝶	Spotted Royal	VR					*						*	*	
	<i>Taraka hamada</i>	蚜灰蝶	Lesser Forest Blue	R													
	<i>Tongeia filicaudis</i>	點玄灰蝶		N/A													
	<i>Tongeia potanini</i>	波太玄灰蝶	Dark Cupid	N/A													
<i>Udara albocaerulea</i>	白斑嫵灰蝶	Albocaerulean	VR														
<i>Udara dilecta</i>	珍貴嫵灰蝶	Pale Hedge Blue	VR														
<i>Zizeeria karsandra</i>	吉灰蝶	Dark Grass Blue	UC	*		*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	
<i>Zizina otis</i>	毛眼灰蝶	Lesser Grass Blue	C	*		*		*	*	*	*	*	*	*	*	*	
<i>Zizula hylax</i>	長腹灰蝶	Tiny Grass Blue	VR	*								*	*	*	*	*	
弄蝶科 Hesperiidae	<i>Abraximorpha davidii</i>	白弄蝶	Maggie Flat	R													
	<i>Aeromachus jhora</i>	寬鏢弄蝶	Grey Scrub Hopper	R			*	*		*	*	*	*	*	*	*	
	<i>Aeromachus pygmaeus</i>	侏儒鏢弄蝶	Pigmy Scrub Hopper	VR		*	*			*	*	*	*	*	*	*	
	<i>Ampittia dioscorides</i>	蕘斑弄蝶	Bush Hopper	UC		*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	
	<i>Ampittia virgata</i>	鉤形蕘斑弄蝶	Striped Bush Hopper	VR													
	<i>Astictopterus jama</i>	腌翅弄蝶	Forest Hopper	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	
	<i>Badamia exclamationis</i>	尖翅弄蝶	Brown Awl	VR													
	<i>Baoris farri</i>	刺脛弄蝶	Paintbrush Swift	R													
	<i>Bibasis jaina</i>	橙翅傘弄蝶		N/A													
	<i>Borbo cinnara</i>	杉弄蝶	Formosan Swift	C	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*	
	<i>Burara gomata</i>	白傘弄蝶	Pale Awlet	UC													
	<i>Burara oedipodea</i>	黑斑傘弄蝶	Orange Awlet	VR													
	<i>Caltoris bromus</i>	無斑珂弄蝶	Colon Swift	VR	*			*								*	
	<i>Caltoris cahira</i>	放踵珂弄蝶	Dark Swift	R		*									*	*	
	<i>Caprona alida</i>	白彩弄蝶	Spotted Angle	VR													
	<i>Celaenorrhinus leucocera</i>	白觸星弄蝶	Common Spotted Flat	VR								*				*	
<i>Cephenes acalle</i>	金斑弄蝶	Plain Palm Dart	VR														

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site											
科	學名	中文俗名	英文俗名	狀況 #	磯頭	烏蛟騰	鹿頸	大埔林村 (社山及 梧桐寨)	元墩下	深涌及 榕樹澳	沙頭角	白沙澳及 荔枝莊	梅窩	河上鄉、 塢原及 落馬洲	大欖郊野公園 (錦田部分)	總計
Family	Scientific Name	Chinese Common Name	English Common Name	Status #	San Tau	Wu Kau Tang	Luk Keng	She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	Yuen Tun Ha	Sham Chung & Yung Shue O	Sha Tau Kok	Pak Sha O & Lai Chi Chong	Mui Wo	Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	Tai Lam Country Park (Kam Tin)	Summary
弄蝶科 Hesperiidae	<i>Choaspes benjaminii</i>	綠弄蝶	Indian Awl King	VR						*						*
	<i>Choaspes hemixanthus</i>	半黃綠弄蝶	Orange Red Skirt	VR												
	<i>Erionota torus</i>	黃斑蕉弄蝶	Banana Skipper	UC									*	*		*
	<i>Gerosis phisara</i>	匪夷捷弄蝶	White-banded Flat	R								*			*	*
	<i>Halpe paupera</i>	珀酣弄蝶	Beggar's Ace	VR												
	<i>Halpe porus</i>	雙子酣弄蝶	Dark Brown Ace	VR											*	*
	<i>Hasora anura</i>	無趾弄蝶	Slate Awl	VR												
	<i>Hasora badra</i>	三斑趾弄蝶	Common Awl	VR					*							*
	<i>Hasora chromus</i>	雙斑趾弄蝶	Banded Awl	R	*											*
	<i>Hasora taminatus</i>	銀針趾弄蝶	White-banded Awl	VR												
	<i>Hasora vitta</i>	緯帶趾弄蝶	Plain Banded Awl	VR												
	<i>Hyarotis adrastus</i>	希弄蝶	Tree Flitter	UC		*		*	*	*	*		*		*	*
	<i>Iambrix salsala</i>	雅弄蝶	Chestnut Bob	UC	*	*			*	*	*		*	*	*	*
	<i>Isoteinon lamprospilus</i>	旖弄蝶	Shiny-spotted Bob	VR		*	*				*	*	*	*	*	*
	<i>Matapa aria</i>	瑪弄蝶	Common Redeye	UC					*	*	*					*
	<i>Notocrypta curvifascia</i>	曲紋袖弄蝶	Restricted Demon	UC				*	*	*	*	*		*	*	*
	<i>Notocrypta paralyos</i>	窄紋袖弄蝶	Banded Demon / Common Banded Demon	R	*				*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Odontoptilum angulatum</i>	角翅弄蝶	Chestnut Angle	C	*				*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Parnara bada</i>	么紋稻弄蝶	Oriental Straight Swift	R		*	*								*	*
	<i>Parnara ganga</i>	曲紋稻弄蝶	Rare Swift	UC		*	*	*		*	*	*		*	*	*
	<i>Parnara guttata</i>	直紋稻弄蝶	Common Straight Swift	C	*	*	*		*		*	*	*	*	*	*
	<i>Pelopidas agna</i>	南亞穀弄蝶	Little Branded Swift	UC											*	*
	<i>Pelopidas assamensis</i>	印度穀弄蝶	Great Swift	R	*	*	*	*		*	*				*	*
	<i>Pelopidas conjunctus</i>	古銅穀弄蝶	Conjoined Swift	R					*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Pelopidas mathias</i>	隱紋穀弄蝶	Small Branded Swift	UC											*	*
	<i>Pelopidas subochraceus</i>	近精穀弄蝶	Large Branded Swift	VR											*	*
	<i>Polytremis lubricans</i>	黃紋孔弄蝶	Contiguous Swift	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Potanthus confucius</i>	孔子黃室弄蝶	Chinese Dart	UC				*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Potanthus lydia</i>	鋸紋黃室弄蝶	Forest Dart	N/A												
	<i>Potanthus pava</i>	寬紋黃室弄蝶	Yellow Dart / Yellow Band Dart	VR	*			*				*			*	*
	<i>Potanthus pseudomaesa</i>	木黃室弄蝶	Common Dart	R		*										*
	<i>Potanthus trachala</i>	斷紋黃室弄蝶	Lesser Band Dart	R				*	*			*			*	*
	<i>Pseudorborbo bevani</i>	擬袖弄蝶	Bevan's Swift	UC	*	*						*			*	*
	<i>Suastus gremius</i>	素弄蝶	Indian Palm Bob	UC	*		*					*			*	*
<i>Tagiades litigiosus</i>	沾邊裙弄蝶	Water Snow Flat	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	
<i>Tagiades menaka</i>	黑邊裙弄蝶	Dark Edged Snow Flat	UC	*	*	*		*	*	*	*	*	*	*	*	
<i>Taractrocera ceramas</i>	草黃弄蝶	Tamil Grass Dart	R													
<i>Taractrocera maevius</i>	薇黃弄蝶	Common Grass Dart	VR													
<i>Telicota ancilla</i>	紅翅長標弄蝶	Greenish Palm Dart	UC						*						*	
<i>Telicota besta</i>	黑脈長標弄蝶	Hainan Palm Dart	VR	*					*					*	*	
<i>Telicota colon</i>	長標弄蝶	Pale Palm Dart	R	*	*		*	*	*		*	*	*	*	*	
<i>Telicota ohara</i>	黃紋長標弄蝶	Dark Palm Dart	R											*	*	

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site											
科 Family	學名 Scientific Name	中文俗名 Chinese Common Name	英文俗名 English Common Name	狀況 # Status #	磯頭 San Tau	烏蛟騰 Wu Kau Tang	鹿頸 Luk Keng	大埔林村 (社山及 梧桐寨) She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	元墩下 Yuen Tun Ha	深涌及 榕樹澳 Sham Chung & Yung Shue O	沙頭角 Sha Tau Kok	白沙澳及 荔枝莊 Pak Sha O & Lai Chi Chong	梅窩 Mui Wo	河上鄉、 壟原及 落馬洲 Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	大欖郊野公園 (錦田部分) Tai Lam Country Park (Kam Tin)	總計 Summary
弄蝶科 Hesperiidae	<i>Thoressa monasteryskyi</i>	黑斑陀弄蝶	Monasteryskyi's Ace	R												
	<i>Udaspes folus</i>	薑弄蝶	Grass Demon	R	*			*			*			*		*
	<i>Zographetus satwa</i>	黃裳腫脈弄蝶	Purple and Gold Flitter	R												
蛺蝶科 Nymphalidae	<i>Argyreus hyperbius</i>	斐豹蛺蝶	Indian Fritillary	C	*	*		*	*		*		*		*	*
	<i>Ariadne ariadne</i>	波蛺蝶	Angled Castor	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Athyma cama</i>	雙色帶蛺蝶	Orange Staff Sergeant	VR												
	<i>Athyma nefte</i>	相思帶蛺蝶	Colour Sergeant	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Athyma perius</i>	玄珠帶蛺蝶	Common Sergeant	UC	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Athyma ranga</i>	離斑帶蛺蝶	Blackvein Sergeant	UC	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Athyma selenophora</i>	新月帶蛺蝶	Staff Sergeant	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Cethosia biblis</i>	紅鋸蛺蝶	Red Lacewing	UC	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Charaxes bernardus</i>	白帶螯蛺蝶	Tawny Rajah	C			*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Charaxes marmax</i>	螯蛺蝶	Yellow Rajah	UC	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Cirrochroa tyche</i>	幸運輪蛺蝶	Common Yeoman	VR												
	<i>Cupha erymanthis</i>	黃襟蛺蝶	Rustic	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Cyrestis thyodamas</i>	網絲蛺蝶	Common Mapwing	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Dichorragia nesimachus</i>	電蛺蝶	Constable	R									*			*
	<i>Euripus nyctelius</i>	芒蛺蝶	Courtesan	VR												
	<i>Euthalia aconthea</i>	矛翠蛺蝶	Baron	UC	*	*					*	*	*		*	*
	<i>Euthalia lubentina</i>	紅斑翠蛺蝶	Gaudy Baron	UC			*	*			*	*	*		*	*
	<i>Euthalia monina</i>	暗斑翠蛺蝶	Malay Baron	N/A												
	<i>Euthalia niepelti</i>	綠裙邊翠蛺蝶		R		*	*				*	*	*		*	*
	<i>Euthalia phemius</i>	尖翅翠蛺蝶	White-edged Blue Baron	C	*	*		*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Hestina assimilis</i>	黑脈蛺蝶	Red Ring Skirt	C	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Hypolimnas anomala</i>	崎紋紫斑蛺蝶	Malayan Eggfly	N/A												
	<i>Hypolimnas bolina</i>	幻紫斑蛺蝶	Great Egg-fly	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Hypolimnas misippus</i>	金斑蛺蝶	Danaid Eggfly	UC	*			*			*	*	*	*	*	*
	<i>Inachis io</i>	孔雀蛺蝶	Peacock	N/A												
	<i>Junonia almana</i>	美眼蛺蝶	Peacock Pansy	C		*	*		*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Junonia atlites</i>	波紋眼蛺蝶	Grey Pansy	C		*	*			*	*	*	*	*	*	*
	<i>Junonia hierta</i>	黃裳眼蛺蝶	Yellow Pansy	R										*	*	*
	<i>Junonia iphita</i>	鉤翅眼蛺蝶	Chocolate Pansy	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Junonia lemonias</i>	蛇眼蛺蝶	Lemon Pansy	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Junonia orithya</i>	翠藍眼蛺蝶	Blue Pansy	UC												
	<i>Kallima inachus</i>	枯葉蛺蝶	Orange Oakleaf	VR												
<i>Kaniska canace</i>	琉璃蛺蝶	Blue Admiral	C		*				*	*	*	*	*	*	*	
<i>Lexias pardalis</i>	小豹律蛺蝶	Common Archduke	N/A	*									*	*	*	
<i>Moduza procris</i>	穆蛺蝶	Commander	VR			*									*	
<i>Neptis clinia</i>	珂環蛺蝶	Southern Sullied Sailer	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	
<i>Neptis hylas</i>	中環蛺蝶	Common Sailer	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	
<i>Neptis miah</i>	彌環蛺蝶	Small Yellow Sailer	VR		*									*	*	
<i>Neptis nata</i>	娜環蛺蝶	Burmese Sailer	N/A											*	*	

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site											
科 Family	學名 Scientific Name	中文俗名 Chinese Common Name	英文俗名 English Common Name	狀況 # Status #	磯頭 San Tau	烏蛟騰 Wu Kau Tang	鹿頸 Luk Keng	大埔林村 (社山及 梧桐寨) She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	元墩下 Yuen Tun Ha	深涌及 榕樹澳 Sham Chung & Yung Shue O	沙頭角 Sha Tau Kok	白沙澳及 荔枝莊 Pak Sha O & Lai Chi Chong	梅窩 Mui Wo	河上鄉、 壟原及 落馬洲 Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	大欖郊野公園 (錦田部分) Tai Lam Country Park (Kam Tin)	總計 Summary
蛺蝶科 Nymphalidae	<i>Neptis soma</i>	娑環蛺蝶	Sullied Sailer	VR		*		*			*	*			*	*
	<i>Pantoporia hordonia</i>	金蟠蛺蝶	Common Lascar	UC		*	*	*	*		*	*			*	*
	<i>Parasarpa dudu</i>	丫紋俳蛺蝶	White Commodore	C						*						*
	<i>Parathyma sulphita</i>	殘鏢線蛺蝶	Five-dot Sergeant	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Phaedyma columella</i>	柱菲蛺蝶	Short-banded Sailer	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Phalanta phalantha</i>	玷蛺蝶	Common Leopard	VR												
	<i>Polygonia c-aureum</i>	黃鈎蛺蝶	Comma	VR												
	<i>Polyura athamas</i>	窄斑鳳尾蛺蝶	Common Nawab	UC			*	*		*	*	*	*		*	*
	<i>Polyura eudamippus</i>	大二尾蛺蝶	Great Nawab	N/A												
	<i>Polyura nepenthes</i>	忘憂尾蛺蝶	Shan Nawab	UC				*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Rohana parisatis</i>	羅蛺蝶	Black Prince	C	*		*	*			*	*	*	*	*	*
	<i>Sephis chandra</i>	帥蛺蝶	Eastern Courtier	VR												
	<i>Symbrenthia lilaea</i>	散紋盛蛺蝶	Common Jester	C	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Vagrans egista</i>	彩蛺蝶	Vagrant	VR												
<i>Vanessa cardui</i>	小紅蛺蝶	Painted Lady	R						*						*	
<i>Vanessa indica</i>	大紅蛺蝶	Indian Red Admiral	UC				*	*	*						*	
<i>Yoma sabina</i>	瑤蛺蝶	Australian Lurcher	VR													
斑蝶科 Danaiidae	<i>Danaus chrysippus</i>	金斑蝶	Plain Tiger	UC				*			*	*	*	*	*	*
	<i>Danaus genutia</i>	虎斑蝶	Common Tiger	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Euploea core</i>	幻紫斑蝶	Common Indian Crow	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Euploea midamus</i>	藍點紫斑蝶	Blue-spotted Crow	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Euploea mulciber</i>	異型紫斑蝶	Striped Blue Crow	UC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Euploea sylvester</i>	雙標紫斑蝶	Double-branded Black Crow	VR												
	<i>Idea leuconoe</i>	大帛斑蝶	Paper Kite	N/A												
	<i>Ideopsis similis</i>	擬旖斑蝶	Ceylon Blue Glassy Tiger	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Parantica aglea</i>	絹斑蝶	Glassy Tiger	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Parantica melaneus</i>	黑絹斑蝶	Chocolate Tiger	N/A												
	<i>Parantica sita</i>	大絹斑蝶	Chestnut Tiger	R												
	<i>Parantica swinhoei</i>	史氏絹斑蝶	Chocolate Tiger / Swinhoe's Chocolate	VR												
	<i>Tirumala limniace</i>	青斑蝶	Blue Tiger	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
<i>Tirumala septentrionis</i>	喬青斑蝶	Dark Blue Tiger	VR													
眼蝶科 Satyriinae	<i>Elymnias hypermnestra</i>	翠袖鏢眼蝶	Common Palmfly	C	*			*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Lethe chandica</i>	曲紋黛眼蝶	Angled Red Forester	UC											*	*
	<i>Lethe confusa</i>	白帶黛眼蝶	Banded Tree Brown	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Lethe europa</i>	長紋黛眼蝶	Bamboo Tree Brown	UC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Lethe rohria</i>	波紋黛眼蝶	Common Tree Brown	UC		*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Lethe verma</i>	玉帶黛眼蝶	Straight-banded Tree Brown	VR				*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Melanitis leda</i>	暮眼蝶	Common Evening Brown	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Melanitis phedima</i>	睇暮眼蝶	Dark Evening Brown	UC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Mycalesis mineus</i>	小盾眼蝶	Dark Brand Bush Brown	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Mycalesis perseus</i>	裴斯盾眼蝶	Dingy Bush Brown	N/A												
<i>Mycalesis sangaica</i>	僧裂盾眼蝶	Single Ring Bush Brown	N/A													



蝴蝶普查  
2017/18年度記錄  
Butterfly Survey  
Records in 2017/18

蝴蝶品種 Butterfly Species					普查地點 Survey Site											
科 Family	學名 Scientific Name	中文俗名 Chinese Common Name	英文俗名 English Common Name	狀況 # Status #	磯頭 San Tau	烏蛟騰 Wu Kau Tang	鹿頸 Luk Keng	大埔林村 (社山及 梧桐寨) She Shan & Ng Tung Chai, Lam Tsuen	元墩下 Yuen Tun Ha	深涌及 榕樹澳 Sham Chung & Yung Shue O	沙頭角 Sha Tau Kok	白沙澳及 荔枝莊 Pak Sha O & Lai Chi Chong	梅窩 Mui Wo	河上鄉、 壟原及 落馬洲 Ho Sheung Heung, Long Valley & Lok Ma Chau	大欖郊野公園 (錦田部分) Tai Lam Country Park (Kam Tin)	總計 Summary
眼蝶科 Satyrinae	<i>Mycalesis zonata</i>	平頂眉眼蝶	South China Bush Brown	C	*	*		*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Neope muirheadii</i>	蒙鏈蔭眼蝶	Muirhead's Labyrinth	UC					*			*				*
	<i>Ypthima baldus</i>	雙眼蝶	Common Five-ring	VC	*	*	*	*	*	*	*	*		*	*	*
	<i>Ypthima imitans</i>	擬四眼蝶	False Four-ring	VR												
	<i>Ypthima lisandra</i>	黎桑雙眼蝶	Straight Five-ring	C			*		*	*	*			*	*	*
	<i>Ypthima motschulskyi</i>	東亞雙眼蝶	Large Three-ring	VR												
	<i>Ypthima norma</i>	小三雙眼蝶	Small Three-ring	VR												
<i>Ypthima praenubila</i>	前霧雙眼蝶	Common Four-ring	VR													
<i>Ypthima tappana</i>	大波雙眼蝶			N/A												
環蝶科 Amathusiidae	<i>Discophora sondaica</i>	鳳眼方環蝶	Common Duffer	UC	*	*		*	*			*	*	*	*	*
	<i>Faunis eumeus</i>	串珠環蝶	Large Faun	C	*	*		*	*	*	*	*	*	*	*	*
蛻蝶科 Riodinidae	<i>Abisara echerius</i>	蛇目褐蛻蝶	Plum Judy	VC	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
	<i>Dodona egeon</i>	大斑尾蛻蝶	Orange Punch	R				*					*			*
	<i>Zemeros flegyas</i>	波蛻蝶	Punchinello	C	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*	*
珍蝶科	<i>Acraea issoria</i>	苧麻珍蝶	Yellow Coster	R				*								*
喙蝶科 Libytheidae	<i>Libythea celtis</i>	朴喙蝶	European Beak	N/A												
	<i>Libythea myrrha</i>	棒紋喙蝶	Club Beak	N/A												
總數 Total :					102	85	84	95	104	110	119	96	92	94	130	180

\*Updated 18Oct2018

# 蝴蝶品種狀況 Butterfly Species Status

VR	十分罕見 Very Rare
R	罕見 Rare
UC	不常見 Uncommon
C	常見 Common
VC	十分常見 Very Common
N/A	沒有狀況資料 No status information available

品種「狀況」依據漁農自然護理署-香港生物數據庫(2017)  
Species status adopted from Agriculture, Fisheries and Conservation  
Department - Hong Kong Biodiversity Database (2017)